



Tổng công ty Bảo đảm an toàn
hàng hải miền Nam
office@vms-south.vn
26-03-2020 13:58:40 +07:00

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: **38** /TBHH-TCTBĐATHHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày **26** tháng **3** năm 2020

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Về thông số kỹ thuật độ sâu luồng hàng hải Định An - Sông Hậu, đoạn
luồng từ phao báo hiệu hàng hải số “0” đến phao báo hiệu hàng hải số “16”

TVH - 05 - 2020

Vùng biển: Tỉnh Trà Vinh.

Tên luồng: Luồng hàng hải Định An - Sông Hậu.

Căn cứ Bình đồ độ sâu ký hiệu từ ĐCĐA_2003_01 đến ĐCĐA_2003_13, tỷ lệ 1/2000 đo đạc hoàn thành tháng 3/2020, các số liệu liên quan do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam cung cấp và đề nghị của Trưởng phòng An toàn hàng hải,

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo:

Trong phạm vi đáy luồng hàng hải thiết kế rộng 100m, đoạn luồng từ phao báo hiệu hàng hải số “0” đến phao báo hiệu hàng hải số “16” luồng hàng hải Định An - Sông Hậu có chiều dài khoảng 18,7km độ sâu nhỏ nhất bằng mét tính đến mực nước số “0” Hải đồ như sau:

1. Đoạn luồng từ phao báo hiệu hàng hải số “0” đến hạ lưu phao báo hiệu hàng hải số “3” - 540m, chiều dài khoảng 2,8km. Độ sâu nhỏ nhất đạt 3,0m.

2. Đoạn luồng từ hạ lưu phao báo hiệu hàng hải số “3” - 540m đến khu vực phao báo hiệu hàng hải số “4”, chiều dài khoảng 900m. Độ sâu nhỏ nhất đạt 2,1m.

3. Đoạn luồng từ phao báo hiệu hàng hải số “4” đến thượng lưu phao báo hiệu hàng hải số “4” + 770m, chiều dài khoảng 770m. Độ sâu đạt từ 1,6m trở lên nằm sát biên phải luồng, độ sâu nhỏ nhất tại tim luồng đạt 1,9m.

4. Đoạn luồng từ thượng lưu phao báo hiệu hàng hải số “4” + 770m đến hạ lưu phao báo hiệu hàng hải số “6A” - 130m, chiều dài khoảng 3,5km. Độ sâu nhỏ nhất đạt 2,1m.

5. Đoạn luồng từ hạ lưu phao báo hiệu hàng hải số “6A” - 130m đến phao báo hiệu hàng hải số “9”, chiều dài khoảng 3,9km. Độ sâu đạt từ 1,7m trở lên, độ sâu nhỏ nhất tại tim luồng đạt 2,0m.

6. Đoạn luồng từ phao báo hiệu hàng hải số “9” đến hạ lưu phao báo hiệu hàng hải số “12” - 250m, chiều dài khoảng 1,0 km. Độ sâu nhỏ nhất đạt 3,0m.

7. Đoạn luồng từ hạ lưu phao báo hiệu hàng hải số “12” - 200m đến phao báo hiệu hàng hải số “16”, chiều dài khoảng 5,9km, độ sâu nhỏ nhất đạt từ 4,0m trở lên.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI:

Các phương tiện hành hải trên luồng hàng hải Định An - Sông Hậu căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống báo hiệu hàng hải dẫn luồng để có biện pháp hàng hải an toàn. Lưu ý các điểm độ sâu của các đoạn luồng đã thông báo nêu trên. Tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ./.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Công ty Thông tin điện tử Hàng hải;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, HTQT&QLHT, KT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH_{Dat}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



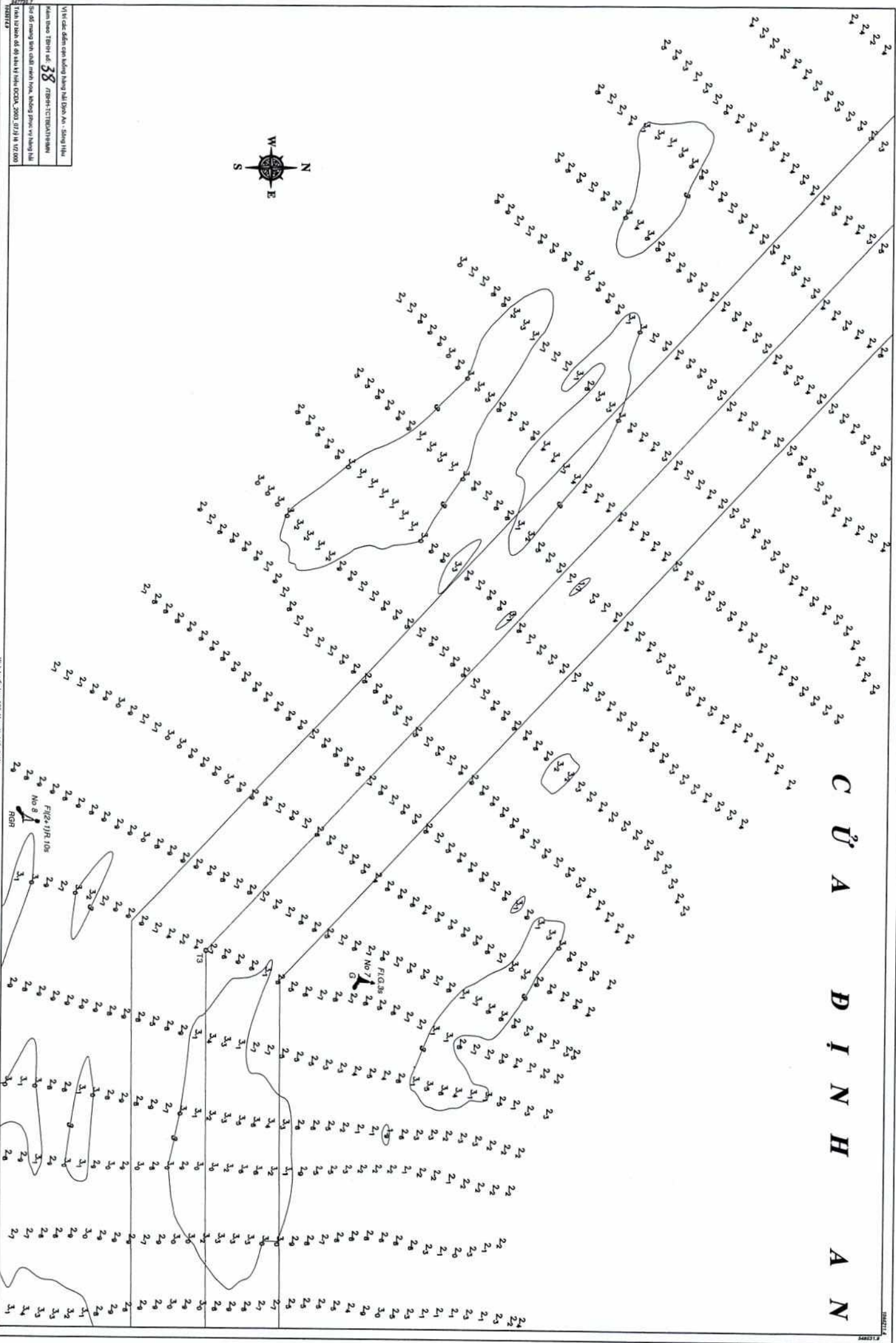
Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

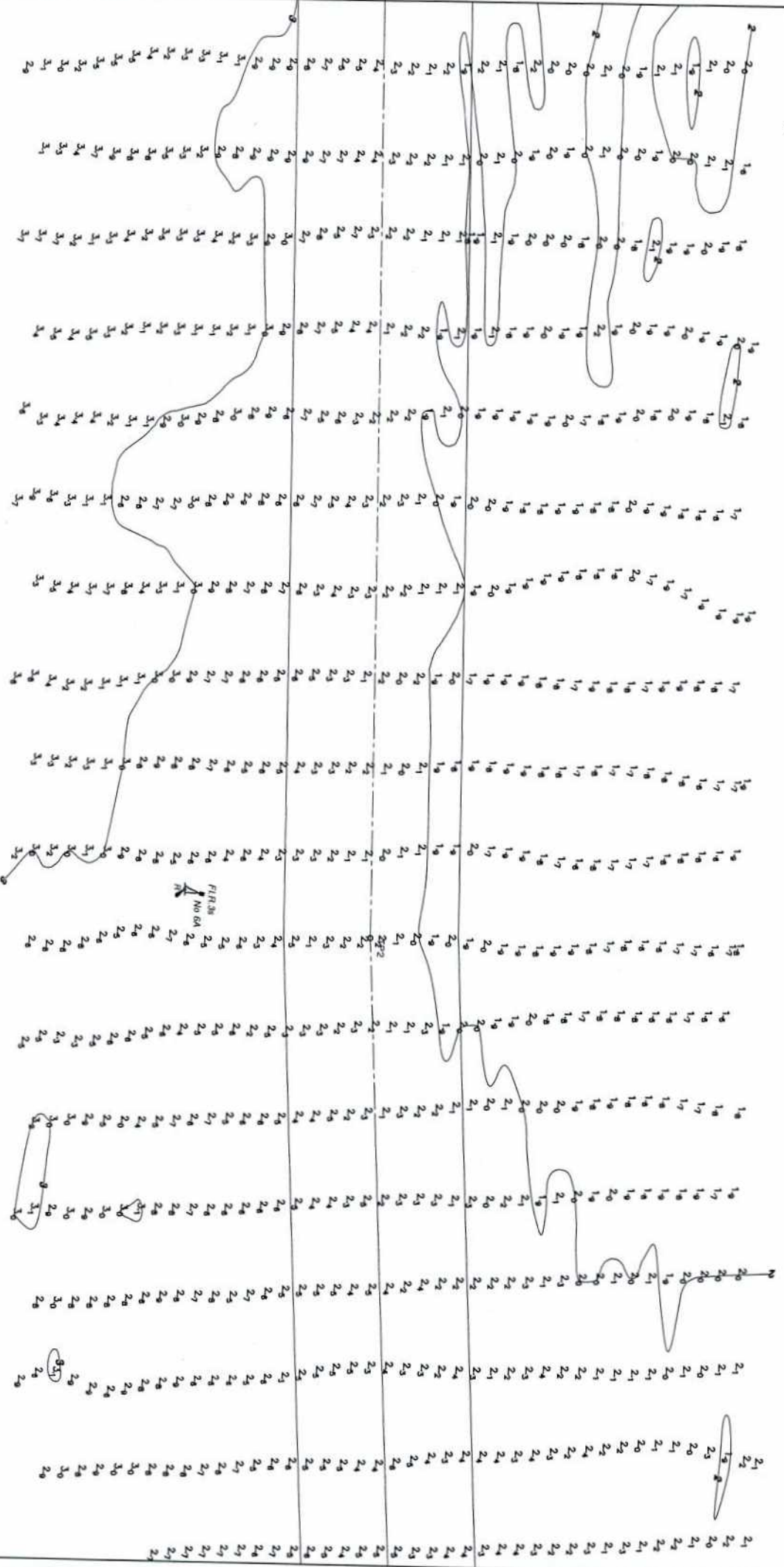
- | | |
|--|---|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân | 14 Cty Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranchart) |
| 2 Chi Cục Đường thủy nội địa phía Nam | 15 Cty Vận tải xăng dầu đường biển |
| 3 Cục Cảnh sát biển | 16 Cty Vận tải Thủy Bắc |
| 4 Chi Cục đường sông phía Nam | 17 Cty VT và cung ứng xăng dầu đường thủy I |
| 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 18 Cty Vận tải biển Sài Gòn |
| 6 - XNLD Dầu khí Vietsovpetro (VSP) | 19 Trường Cao đẳng nghề Hàng hải TP.HCM |
| - Tổng Cty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 20 Cảng Sài Gòn |
| - Tổng Cty Thăm dò khai thác Dầu khí (PVEP) | 21 Trường Đại học GTVT TP.HCM |
| - Tổng Cty Vận tải Dầu khí (PVTrans) | 22 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Tây Nam Bộ |
| - Cty CP Vận tải SP Khí quốc tế (Gas shipping) | 23 XN Khảo sát hàng hải miền Nam |
| - Trung tâm ứng phó sự cố tràn dầu KV miền Nam | 24 XN Tàu dịch vụ dầu khí |
| Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam | 25 Chi nhánh I Công ty Cổ phần Trục vớt cứu hộ Việt Nam |
| 7 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam | 26 Công ty Phương Nam – Bộ Quốc Phòng |
| 8 - Cty Vận tải Biển Đông (BISCO) | 27 Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải KV V |
| - Cty Vận tải biển Container Vinalines (VCSC) | 28 Đài thông tin Duyên hải Cần Thơ |
| - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | 29 Sở GTVT & Sở NN&PTNN tỉnh Trà Vinh |
| - Cty CP Hàng hải Đông Đo (Dong Do MARINE) | 30 Sở GTVT & Sở NN&PTNN TP Cần Thơ |
| - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác LĐ Quốc tế (INLACO SAIGON) | 31 Bộ đội biên phòng tỉnh Trà Vinh |
| - Công ty CP hàng hải Vinalines Nha Trang | 32 Đài thông tin Duyên hải Cần Thơ |
| 9 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (Vosa Sài Gòn) | 33 Đài thông tin Duyên hải Trà Vinh |
| 10 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh | |
| 11 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh | |
| 12 Công ty Vận tải biển VN (VOSCO) | |
| 13 Công ty Vận tải biển III (VINASHIP) | |

010
TỔN
TY B
AN H
IÊN N
JT.BA

C Ứ A Đ I N H A N



Vị trí các điểm quan sát được ghi trong bản đồ này - không thay đổi.
Màn hình: 38 (TĐN-1) (TĐN-1) (TĐN-1)
Số đo trong bản đồ này: không phải là bản đồ địa hình.
Bản đồ này là bản đồ địa hình (DCA), 2001, 07/1/1/1 (1/1/1/1)



379
G
ODA
NGH
AM
VRIAV

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH



F(2-1)R 106
No 4
RGR

T1

Vị trí các điểm quan trắc hàng hải được xác định như sau:
Khu vực TĐH số 38 (TĐH 38-1) (TĐH 38-2)
Điểm đặt mạng lưới các điểm quan trắc, không phải là hàng hải
Khu vực TĐH số 38 (TĐH 38-1) (TĐH 38-2)
Khu vực TĐH số 38 (TĐH 38-1) (TĐH 38-2)